TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIÊN LƯƠNG** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **15/**2022/QĐST-DS	*Kiên Lương, ngày 25 tháng 02 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 17 tháng 02 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 193/2021/TLST-DS ngày 22 tháng 12 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: **Công ty TNHH MTV Nguyễn Phương T**

Địa chỉ: khu phố N, thị trấn K, huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang.
Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Hữu T, chức vụ: Giám đốc

Bị đơn: Bà **Danh Thị Kim P** – sinh năm 1973

Địa chỉ: Tổ 02, khu phố K, thị trấn K, huyện Kiên Lương, Kiên Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về số nợ: Bà Danh Thị Kim P thống nhất nợ Công ty TNHH MTV Nguyễn Phương T số tiền mua sơn là 62.478.000đồng.

Về cách trả nợ: Nguyên đơn và bà P thống nhất cho bà P trả dần hàng tháng 5.000.000đồng, thời gian trả nợ vào ngày 01 hàng tháng, bắt đầu từ ngày 01/3/2022 cho đến khi hết nợ.

Trong trường hợp bà Danh Thị Kim P vi phạm bất kỳ thời hạn trả nợ nào nêu trên thì nguyên đơn có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền cưỡng chế thi hành toàn bộ số nợ để thu hồi nợ.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm trả số tiền nêu trên, thì người phải thi hành án còn phải trả cho người được thi hành án số tiền lãi theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm là 1.561.950đ, mỗi bên chịu ½ cụ thể bà P chịu 780.975đồng, nguyên đơn chịu 780.975đồng khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0000055 ngày 22/12/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Kiên Lương, hoàn trả lại cho nguyên đơn 780.975đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Tuyết Minh